



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN TÂY NGUYÊN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012



Add: 114 Trường Chinh, Tp.Pleiku - Gia Lai. Tel: 0592 222170 - Fax: 0593 748113
Website: www.ticom.com.vn - Email: ctctic@yahoo.com

MỤC LỤC

- I. THÔNG TIN CHUNG
- II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM
- III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC
- IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY
- V. QUẢN TRỊ CÔNG TY
- VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN TÂY NGUYÊN

Tay Nguyen Electricity investment joint stock company

Tên viết tắt: TIC - Mã chứng khoán: TIC

Ổn định - Phát triển - Hội Nhập

I. THÔNG TIN CHUNG :

1. Thông tin khái quát :

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN TÂY NGUYÊN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 5900328272
- Vốn điều lệ : 246.569.880.000 đồng
- Địa chỉ : 114 Trường Chinh, phường Phù Đồng, Tp.Pleiku, Gia Lai
- Số điện thoại : 059.2222.170 Số fax : 059.3748.113
- Website : ticcom.com.vn Email : cteptic@yahoo.com

2. Quá trình hình thành và phát triển

a) Quá trình hình thành :

Công ty cổ phần đầu tư Điện Tây Nguyên được thành lập từ ngày 12/11/2004 từ việc cổ phần hóa Nhà máy thủy điện IaĐrăng 1 thuộc Công ty Điện Gia Lai.

Tiền thân là Công ty Cổ phần IaĐrăng, thành lập từ cổ phần hóa Nhà máy thủy điện IaĐrăng1 theo quyết định số 1188/QĐ-CT ngày 23 tháng 9 năm 2004 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai với số vốn điều lệ 2 tỷ đồng. Năm 2007, để phản ánh đúng qui mô phát triển, Công ty CP IaĐrăng đổi tên thành Công ty cổ phần đầu tư Điện Tây Nguyên.

b) Quá trình phát triển

Ngay trong buổi đầu khởi nghiệp, Công ty đã xác định để phát triển phải thông qua đẩy mạnh đầu tư, trước hết là đầu tư vào các dự án thủy điện vì có lợi thế là tận dụng điều kiện tài nguyên, thổ nhưỡng thuận lợi ở địa phương và phù hợp khả năng ngành nghề của đơn vị.

Trong thời điểm ban đầu, các nguồn thủy điện chưa được các nhà đầu tư khác quan tâm nhiều thì đối với TIC là cơ hội để đầu tư thuận lợi với giá thành thấp.

Thực hiện kế hoạch nói trên, TIC đã ký hợp đồng nguyên tắc với Công ty Điện Gia Lai (GEC) cùng hợp tác góp vốn để đầu tư xây dựng các dự án thủy điện vừa và nhỏ. Đây là tiền đề cho việc hợp tác đầu tư cho đến ngày hôm nay.

Là doanh nghiệp thành lập chưa lâu nhưng Công ty cổ phần đầu tư Điện Tây Nguyên đã có những bước phát triển đột phá nhanh và quan trọng. Từ năm 2006 đến 2011 tốc độ tăng trưởng của công ty là rất cao; doanh thu và lợi nhuận sau thuế tăng 5-6 lần so năm 2006.

➤ Năm 2004

Là năm đánh dấu bước khởi đầu quan trọng : Tháng 11/2004 Công ty được thành lập từ việc chuyển Nhà máy thủy điện IaĐrăng1 trực thuộc Công ty Điện Gia Lai (GEC) thành Công ty cổ phần.



Ảnh: Nhà máy IaĐrăng1- 600 KW, Sự khởi nghiệp của TIC

➤ Năm 2005

Thực hiện kế hoạch phát triển thông qua đầu tư.

Tháng 4 năm 2005, TIC ký kết hợp đồng hợp tác liên doanh với Công ty Điện Gia Lai (GEC) đầu tư xây dựng 2 công trình thủy điện IaĐrăng 3 (công suất 1,6 MW) và IaMeur 3 (công suất 1,8 MW). Trong 02 nhà máy này, TIC góp 16,99 tỷ VND từ nguồn vốn góp của các cổ đông hiện hữu, chiếm trên 38,22% tổng vốn đầu tư .

Hai nhà máy thủy điện trên được xây dựng hoàn thành đúng tiến độ KH, đánh dấu bước khởi đầu suông sẻ và tốt đẹp: Nhà máy IaĐrăng3 đã chính thức phát điện kinh doanh vào tháng 8/2005, nhà máy IaMeur 3 vào tháng 10 năm 2005.



Ảnh: Nhà máy IaĐrăng3 (1,6MW) hoạt động năm 2005



Ảnh: Nhà máy IaMeur3 (1,8MW) hoạt động năm 2005

➤ Năm 2006

- Đầu tư dự án thủy điện H'Chan (12 MW):

Công ty tiếp tục liên doanh với Công ty Điện Gia Lai (GEC) và Công ty Điện lực 3 (PC3) cùng góp vốn xây dựng nhà máy thủy điện H'Chan có công suất 12 MW. Tham gia vào dự án này, TIC đã góp 38 tỷ đồng, chiếm 32,14% tổng vốn đầu tư của công trình, nguồn từ vốn góp của các cổ đông Công ty.

Nhà máy H'Chan được xây dựng hoàn thành và đã chính thức phát điện kinh doanh đầu tháng 9 năm 2006.

Tháng 5 năm 2006 Công ty đã nâng vốn điều lệ từ 2 tỷ lên 3.698.300.000 đồng.



Ảnh: Tủ bảng điện nhà máy thủy điện H'Chan 12MW năm 2006

➤ Năm 2007

Để tiếp tục thực hiện đầu tư các dự án thủy điện, đòi hỏi nguồn vốn khá lớn. Được sự thống nhất của ĐHĐCĐ, Công ty đã phát hành trái phiếu chuyển đổi để huy động vốn đầu tư vào các dự án thủy điện ĐăkPiHao2, IaPuch3 và H'Mun.

- Đầu tư dự án thủy điện ĐăkPiHao2 (9 MW):

Dự án này do GEC là Chủ đầu tư trực tiếp, TIC góp vốn liên doanh. Nhà máy có công suất 9 MW với tổng vốn đầu tư 135 tỷ VND, trong đó TIC góp trên 66,2 tỷ bằng nguồn vốn trái phiếu chuyển đổi. Công trình đã thi công hoàn thành và đi vào hoạt động cuối tháng 12 năm 2007.

Tháng 8 năm 2007 Công ty đã nâng vốn điều lệ lên 60.446.120.000 đồng.



Ảnh: Nhà máy ĐăkPiHao2, công suất 9 MW đưa vào khai thác KD năm 2007

➤ Năm 2008

Cùng tương ứng với việc đưa nhà máy ĐăkPiHao2 vào khai thác, ngày 10/01/2008, Công ty nâng vốn điều lệ lên 125.557.100.000 đồng.

- Đầu tư dự án thủy điện IaPuch 3 (6,6 MW):

Nhà máy thủy điện này có công suất 6,6 MW với tổng vốn đầu tư 105 tỷ đồng do Công ty Điện Gia Lai là Chủ đầu tư trực tiếp; Trong đó TIC góp gần 48 tỷ đồng bằng nguồn vốn trái phiếu chuyển đổi.

Nhà máy IaPuch3 hoàn thành và đi vào hoạt động kinh doanh tháng 12 năm 2008



Ảnh: Phòng vận hành Nhà máy IaPuch3 – 6,6 MW, đưa vào hoạt động KD năm 2008

➤ Năm 2009

Cùng với việc đưa nhà máy IaPuch3 vào hoạt động, ngày 14/01/2009 Công ty nâng vốn điều lệ lên 165.826.000.000 đồng.

Năm 2009 Công ty vừa đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh trên nền tảng các nhà máy đã đưa vào khai thác, vừa tiếp tục đầu tư hoàn thành 02 nhà máy thủy điện liên doanh là H'Mun và Ayun Thượng 1A đang triển khai xây dựng chưa hoàn thành.

➤ Năm 2010

Năm 2010, Công ty có thêm nhà máy thủy điện H'Mun công suất 16,2 MW mới xây dựng hoàn thành đưa vào hoạt động quý IV/2010, sau khi chuyển đổi trái phiếu của nhà máy này sang cổ phiếu, Công ty đã nâng vốn điều lệ lên 246.569.880.000 đ

Với việc đưa nhà máy H'Mun vào hoạt động, Công ty đã thực hiện thành công kế hoạch đầu tư 2005 - 2010. Các dự án đầu tư đều hoàn thành như kỳ vọng ban đầu, TIC cũng đã thực hiện xong các cam kết với các trái chủ, tất cả các loại trái phiếu đều đã được chuyển đổi sang cổ phiếu. Hoàn thành kế hoạch 2005-2010 là một thắng lợi mang ý nghĩa quan trọng với Công ty, với 06 nhà máy liên doanh cùng 01 nhà máy chủ sở hữu, TIC đã có cơ sở vững vàng trong những bước tiếp theo của kế hoạch 2011-2015.



Ảnh: Lễ khánh thành nhà máy thủy điện H'Mun -16,2 MW, đưa vào hoạt động tháng 10/2010

➤ Năm 2011

- Năm 2011 thời tiết có nhiều thuận lợi, lượng mưa tương đối nhiều là điều kiện tốt để các nhà máy thủy điện phát huy hết công suất. Sản lượng điện sản xuất của TIC đạt và vượt kế hoạch đã đề ra. EPS cơ bản đạt 1252 đ/cp, cổ tức thực hiện 10%

- Trong năm này nhà máy thủy điện Ayun Thượng 1A công suất 12 MW xây dựng hoàn thành đưa vào hoạt động từ quý III/2011, tuy nhiên do tình hình tài chính tiền tệ trong nước khó khăn nên Công ty không đầu tư nhiều trong nhà máy này, chỉ chiếm 0,32% tổng mức đầu tư.

➤ Năm 2012

Kinh tế vĩ mô năm 2012 tiếp tục suy thoái với lãi suất tín dụng ở mức cao, nhiều nợ xấu; thị trường chứng khoán và bất động sản suy giảm. Hầu hết doanh nghiệp SXKD trong nước gặp rất nhiều khó khăn, nhiều DN phá sản hoặc phải tái cơ cấu lại theo hướng tinh gọn và phòng thủ.

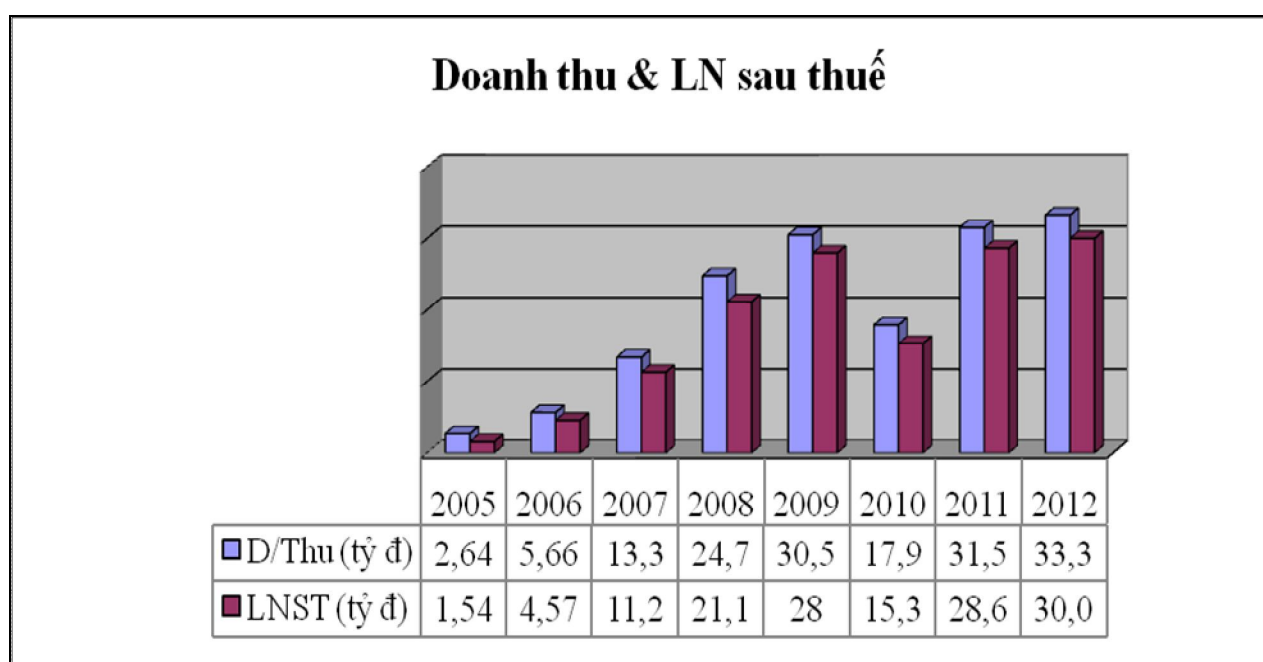
SXKD Công ty trong năm 2012 dựa trên cơ sở các nhà máy thủy điện đang hoạt động, không triển khai đầu tư mới, không có nợ vay nên công ty không bị ảnh hưởng nhiều bởi tình hình suy thoái chung.

Trong năm Công ty đã thoái vốn khỏi 02 Công ty liên kết là Công ty Ayun Thượng và Công ty Điện Cao su Gia Lai (do vốn Công ty đầu tư vào 02 Công ty này quá ít, để tập trung Công ty rút về để đầu tư mua cp quỹ)

Năm 2012, Công ty đã hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch đề ra. Sản xuất điện đạt 105,5%, lợi nhuận ròng đạt 107,9%, cổ tức thực hiện 15%.

Tính đến cuối năm 2012, Công ty có vốn điều lệ trên 246 tỷ đồng, sở hữu 01 nhà máy và liên doanh 06 nhà máy thủy điện khác với tổng công suất chung 47,8 MW trong đó phần TIC chiếm 35,28% vốn tương đương năng lực 17 MW. Giá thành đầu tư b/q 14 tỷ đồng / 01 MW.

Biểu đồ tăng trưởng Doanh thu và lợi nhuận sau thuế từ 2005 – 2012



→ Doanh thu 2012 bằng 105,7% năm 2011 và tăng gấp 12,61 lần năm 2005.

→ Lợi nhuận sau thuế 2012 bằng 104,9% năm 2011 và tăng gấp 19,48 lần năm 2005.

c) Những sự kiện quan trọng

Ngày 12 tháng 10 năm 2009, cổ phiếu Công ty cổ phần đầu tư Điện tây Nguyên đã chính thức niêm yết và giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán TIC.

Ngày 30/9/2009 Công ty chuyển trụ sở mới: từ 254 Trường Chinh về tại địa chỉ 114 Trường Chinh, phường Phù Đổng, thành phố Pleiku, Gia Lai.

Ngày 01 tháng 9 năm 2010, vốn điều lệ của Công ty cổ phần đầu tư Điện Tây Nguyên tăng từ 165,826 tỷ đồng lên 246.569.880.000 đồng theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 59 00 32 82 72 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia Lai cấp.

Ngày 29 tháng 10 năm 2010, Công ty đã niêm yết bổ sung 8.074.388 cổ phiếu TIC (từ nguồn 3% cổ phiếu thưởng và trái phiếu chuyển đổi dự án thủy điện H'Mun).



Ảnh: Cổ phiếu TIC chào sàn phiên đầu tiên ngày 12/10/2009

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a) Ngành nghề kinh doanh :

- Sản xuất điện năng, kinh doanh bán điện
- Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện vừa và nhỏ
- Xây lắp đường dây và trạm biến áp từ 35 Kv trở xuống
- Kinh doanh dịch vụ thiết bị kỹ thuật điện
- Xây dựng công trình thủy lợi
- Xây dựng công trình giao thông
- Trồng cây cao su, SX các sản phẩm từ cao su
- Các hoạt động hỗ trợ khác

b) Địa bàn kinh doanh :

Các nhà máy thủy điện do TIC quản lý và các nhà máy hợp tác liên doanh đều nằm trong địa bàn tỉnh Gia Lai.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a) Mô hình quản trị :

- Công ty tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, có tư cách pháp nhân độc lập, không có công ty con trực thuộc. Công ty có 02 ngành nghề kinh doanh chính là: thủy điện (SXKD điện năng) và đầu tư tài chính (đầu tư liên doanh).

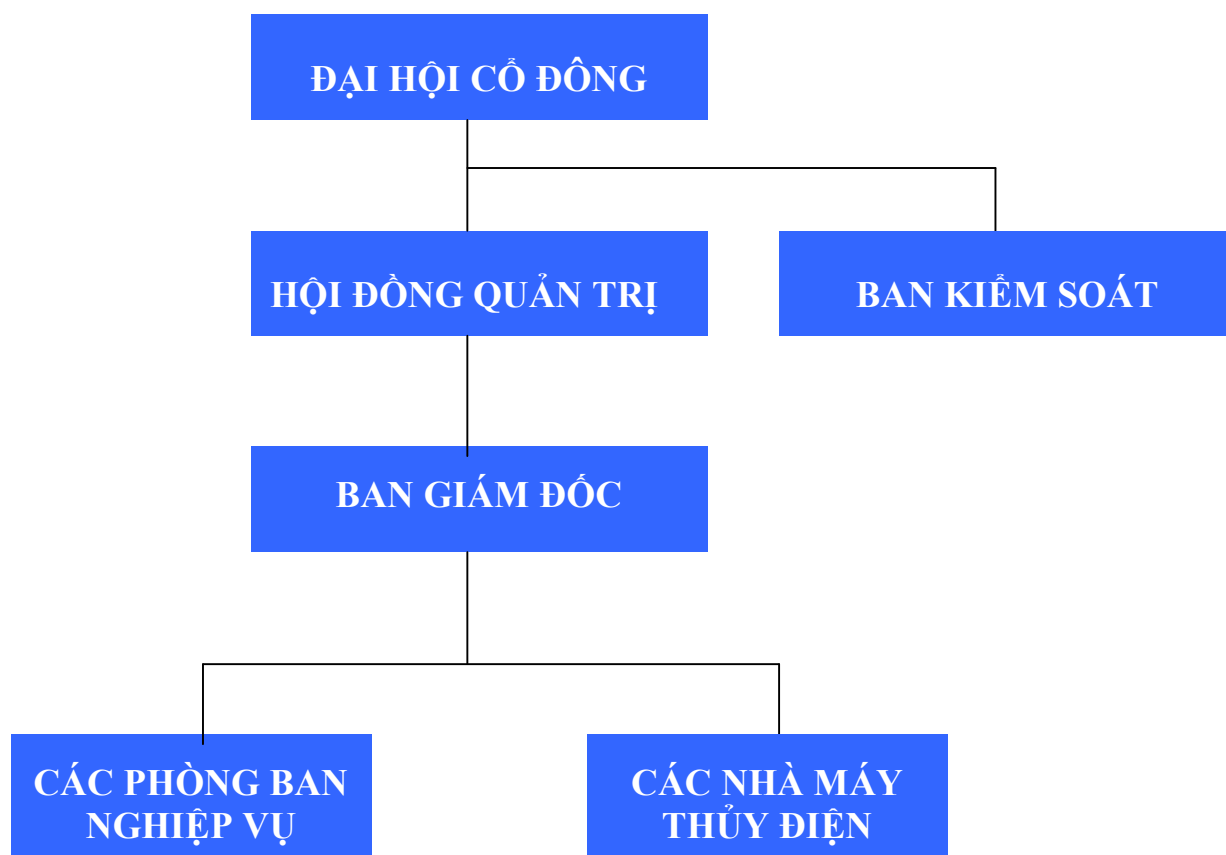
- Quản lý trực tiếp 01 nhà máy thủy điện IaĐrăng 1 và liên doanh 6 nhà máy khác.

- Vốn đầu tư liên doanh chủ yếu góp vào Công ty CP Điện Gia Lai (GEC), đây vừa là Công ty mẹ và là đơn vị sáng lập, đồng thời là cổ đông chiến lược chính của TIC.

Việc quản trị nguồn vốn liên doanh được thực hiện theo *Hợp đồng Liên doanh*. Theo đó liên doanh thống nhất giao cho Công ty CP Điện Gia Lai (GEC) là đơn vị đại diện quản lý các nhà máy liên doanh này. GEC tổ chức vận hành, lên doanh thu, chi phí và hạch toán lợi nhuận. Hai bên có trách nhiệm cùng quản trị SXKD và bảo toàn vốn. Cuối mỗi năm 02 bên liên doanh làm việc thống nhất kết quả hoạt động và phân chia lợi nhuận sau cùng cho mỗi bên theo tỷ lệ vốn góp. Những quyền lợi và nghĩa vụ khác phát sinh cũng được chia sẻ theo nguyên tắc trên.

b) Cơ cấu bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



c) Các Công ty liên doanh liên kết :

Các năm trước, Công ty TIC có vốn đầu tư liên kết trong sản xuất kinh doanh với Công ty CP Ayun Thượng và Công ty Điện Cao su Gia Lai. Nhưng đến năm 2012 Công ty đã thoái hết vốn về và hiện không còn liên doanh, liên kết.

5. Định hướng phát triển :

Tái xác định bước đi chủ yếu của Công ty là vừa **đẩy mạnh sản xuất** để tăng doanh thu lợi nhuận, bảo đảm ổn định vừa **tiếp tục đầu tư** để tăng trưởng.

Theo định hướng kế hoạch, từ năm 2013 trở đi Công ty sẽ tham gia đầu tư vào các lĩnh vực như Cao su, mía đường, cung cấp dịch vụ điện CN...

Tuy nhiên, tình hình kinh tế thế giới và trong nước các năm qua suy thoái kéo dài, dự báo năm 2013 cũng còn nhiều bất ổn, nhiều rủi ro tiềm ẩn; lãi suất và tiền tệ vẫn còn rất khó khăn. Tình hình vĩ mô đã tác động đến kế hoạch dài hạn của TIC.

Công ty đã có những điều chỉnh theo hướng thận trọng từ năm 2012; tạm thời dừng đầu tư mới; tập trung phát huy khả năng nội tại, rà soát cơ cấu lại vốn, nguồn vốn phát huy hiệu suất sinh lời cao nhất. Cụ thể:

- củng cố ổn định các nhà máy thủy điện hiện có, phát huy công suất để khai thác tối ưu sản lượng có thể, nâng cao quản trị vốn, nguồn vốn đem lại hiệu suất sinh lời cao nhất.
- Kế hoạch đầu tư các dự án thủy điện khác, mía đường, cao su sẽ trì hoãn để xem xét cơ hội chuyển cho các năm sau.
- Riêng đối với các dự án thủy điện của Công ty CP Điện Gia Lai, là đối tác chiến lược lâu dài, TIC vẫn sẽ tiếp tục tham gia đầu tư tùy theo tình hình cụ thể.

Vốn góp lấy từ các nguồn tự có của TIC và không tăng vốn điều lệ.

- Mua cổ phiếu quỹ:

Trong giai đoạn thị trường chứng khoán đang suy giảm như hiện nay, TIC cho đây là cơ hội để mua lại cổ phiếu quỹ với giá hợp lý và đây cũng là phương cách đầu tư khả thi và có hiệu quả nhất. Đây cũng là cách **Cô đặc** giá trị cổ phiếu của công ty, nâng cao EPS cổ phiếu lưu hành.

Theo kế hoạch TIC sẽ nâng mức cổ phiếu quỹ lên trên 5 triệu cổ phiếu vào năm 2015. Trong năm 2013, Công ty tiếp tục mua thêm 1 triệu cp.

6. Các rủi ro :

Rủi ro nhiều nhất TIC có thể gặp phải là phụ thuộc nhiều vào thời tiết, bảo lũ và nắng hạn là những yếu tố cơ bản tác động ảnh hưởng đến sản xuất các nhà máy thủy điện.

Các rủi ro khác không đáng kể.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2012 là năm tình hình kinh tế, lãi suất, tiền tệ cả nước rất khó khăn nhưng đối với Công ty lại là năm khá thuận lợi trong sản xuất. Mùa mưa tại địa phương đến tương đối sớm, trong năm không có bão lũ vì vậy các nhà máy thủy điện của Công ty đã phát huy được hiệu quả cao.

Trong năm, Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và đề ra những chủ trương định hướng. Hội đồng quản trị thực hiện họp định kỳ hàng quý và những cuộc họp bất thường dựa trên yêu cầu của công việc.

Năm 2012, Hội đồng quản trị đã tổ chức 6 lần họp ; Qua đó theo dõi sát tình hình hoạt động và đưa ra những chủ trương, chỉ đạo kịp thời. Bao gồm:

- Chỉ đạo tạm ngừng các khoản đầu tư mới, giảm vốn đầu tư vào các nhà máy thủy điện chưa có hiệu quả cao.

- Thay thế đầu tư bằng cách đẩy mạnh mua cổ phiếu quỹ trong lúc giá cổ phiếu giảm mạnh.

- Chỉ đạo quản lý sản xuất các nhà máy thủy điện đạt hiệu quả cao nhất.

- Chỉ đạo rà soát và tái cấu trúc lại vốn và nguồn vốn theo hướng hiệu quả nhất; cập nhật lại các quy chế quản trị công ty, quy trình quản lý điều hành, quy chế lương, quy chế lao động, nội quy ...

b) Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2012 như sau :

STT	Các chỉ tiêu	KH năm 2012	Thực hiện 2012	% hoàn thành
1	Điện thương phẩm (triệu Kwh)	75,648	79,838	105,5
2	Tổng doanh thu (tỷ đ)	31,044	33,292	107,2
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đ)	27,813	30,012	107,9
4	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đ)	27,813	30,012	107,9
5	Cổ tức thực hiện	15%	15%	100,0

Theo bảng tổng hợp trên, Công ty đã hoàn thành vượt chỉ tiêu về sản xuất chính cũng như các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận.

2. Tổ chức và nhân sự :

Công ty CP Đầu tư Điện Tây Nguyên (TIC) là công ty cổ phần hoàn toàn, nhưng xét về cơ cấu vốn thì là công ty con của Công ty cổ phần Điện Gia Lai (GEC) vì GEC chiếm giữ cổ phần chi phối 57,63% vốn điều lệ và là đơn vị sáng lập.

Bộ máy quản lý tổ chức theo mô hình nhóm chuyên viên, tinh gọn và đủ khả năng đáp ứng được nhiều yêu cầu công việc của Công ty.

Lao động trực tiếp là đội ngũ kỹ sư, kỹ thuật và công nhân vận hành tại các nhà máy thủy điện có chuyên môn vận hành và đủ khả năng nắm bắt công nghệ thiết bị nhà máy, tự bảo dưỡng và sửa chữa máy móc thiết bị.

Chính sách về tổ chức và nhân sự của TIC là : Gọn nhẹ, năng lực và ứng dụng công nghệ. Công ty luôn tạo điều kiện để mọi CBCNV, người lao động học tập, tiếp cận, cập nhật những kiến thức mới nhất trong công tác quản trị, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ điện tử - tự động để phục vụ cho công việc.

a) Danh sách Ban điều hành

- Ông PHAN THANH LẠC
Chủ tịch HĐQT



- Sinh ngày : 03/8/1960
- Quê quán: Giao Xuân, Giao Thủy, Nam Định.
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính – Kế toán.
- Địa chỉ thường trú: 14 Sư Vạn Hạnh, Tp.Pleiku, Gia Lai
- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Điện Gia Lai, Giám đốc công ty CP Ayun thượng; Chủ tịch HĐQT Công ty CP thủy điện Kênh Bắc Ayunhạ, chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Điện Tây Nguyên
- Số cổ phần sở hữu : 108.186 cổ phần

Những người có liên quan :

Vợ : Nguyễn Thị Điều - Sở hữu: 84.761 cổ phần

Trong năm 2012 Ông Phan Thanh Lạc đã đăng ký mua thêm 44.350 cổ phần, những người có liên quan không có thay đổi về sở hữu

• **Ông HUỖNH ĐOAN**
Giám đốc



- Sinh ngày: 27/3/1960
- Quê quán: Tỉnh An, Sơn Tịnh - Quảng Ngãi.
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán, Cử nhân quản trị kinh doanh.
- Địa chỉ thường trú: 189 Nguyễn Huệ, thị trấn Đắk Đoa - Gia Lai.
- Chức vụ hiện nay: Giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị TIC.
- Số cổ phần sở hữu : 30.900 cổ phần

Những người có liên quan:

Em : Huỳnh Văn Minh - Sở hữu: 1.000 cổ phần

• **Bà ĐẶNG NGUYỄN THỊ KIM LOAN**
Kế toán trưởng



- Sinh ngày : 10/01/1979
- Quê quán : Mỹ Thành, Phù Mỹ, Bình Định
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Địa chỉ thường trú: 76 Phan Đình Phùng, Tp.Pleiku, Gia Lai.
- Chức vụ hiện nay : Kế toán trưởng - Công ty cổ phần Đầu tư Điện Tây Nguyên

b) Những thay đổi trong ban điều hành : Trong năm bà Đặng Nguyễn Thị Kim Loan được bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty CP đầu tư Điện Tây Nguyên kể từ ngày 01/9/2012.

c) Số lượng cán bộ, nhân viên :

Tổng số lao động hiện nay trong công ty: 25 người.

Chính sách lao động của TIC là đề cao chất lượng; có chuyên môn và kinh nghiệm, thích ứng với đổi mới và ứng dụng công nghệ. Công ty gắn yêu cầu chất lượng với bảo đảm thu nhập, áp dụng cơ chế khuyến khích và kỷ luật thông qua chính sách khen thưởng.

Công ty hiện đang từng bước áp dụng chính sách nâng cao thu nhập gắn với hiệu quả công việc để kích thích người lao động có điều kiện gắn bó lâu dài với Công ty.

Hiện tại, số lao động gián tiếp và bộ máy điều hành tại TIC có 12 người; lao động trực tiếp thuộc lực lượng kỹ sư, cán bộ kỹ thuật và vận hành tại nhà máy thủy điện.

Tiền lương người lao động trực tiếp được trả theo cơ chế khoán sản phẩm có thưởng lũy tiến phần vượt chỉ tiêu; lao động gián tiếp được hưởng lương theo quy chế lương của Công ty. Hàng năm công ty xem xét lại mức tiền lương và nâng bậc lương cho người lao động.

Công ty xây dựng chính sách khen thưởng đối với các cá nhân, tập thể có thành tích đem lại hiệu quả. Đồng thời cũng áp dụng các quy định chế tài đối với trường hợp không hoàn thành tốt nhiệm vụ, gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, làm thiệt hại đến lợi ích Công ty.

Công ty đảm bảo thực hiện đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể cho cán bộ công nhân viên, 100% người lao động trong công ty được ký hợp đồng dài hạn, tham gia tổ chức công đoàn và các chế độ phúc lợi khác theo quy định.

Bảng 8: Tiền lương bình quân

Tiền lương b/quân	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Tỷ lệ % 2011/2010	Tỷ lệ % 2012/2011
Đồng/người/tháng	5.000.000	6.000.000	7.000.000	120	117

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

a) Các khoản đầu tư lớn:

Trước tình hình lạm phát, tiền tệ thắt chặt, lãi suất vay các ngân hàng cao, năm 2012, chủ trương của Hội đồng quản trị Công ty là tạm ngừng không đầu tư mới đồng thời rà soát và đánh giá lại hiệu quả toàn bộ các dự án đầu tư, xem xét tạm dừng và thoái vốn ở những dự án đầu tư có thời gian dài.

Ngoài các khoản liên doanh đầu tư vào các nhà máy thủy điện trước đây đến nay đã đưa vào khai thác đem lại doanh thu, lợi nhuận. Đến thời điểm này, Công ty không có khoản đầu tư lớn nào đang thực hiện.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính :

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% thay đổi
1	Tổng giá trị tài sản	245.655.921.857	233.451.877.176	95,03
2	Tổng doanh thu	31.534.173.255	33.291.977.780	105,6
3	Lợi nhuận trước thuế	28.661.636.967	30.012.543.330	104,7
4	Lợi nhuận sau thuế	28.661.636.967	30.012.543.330	104,7
5	Giá trị cổ phiếu trên sổ sách	246.569.880.000	246.569.880.000	100,0
	<i>TĐó: - Cổ phiếu quỹ</i>	<i>17.891.430.000</i>	<i>26.791.024.482</i>	<i>149,7</i>
6	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	15%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% thay đổi
1	Hệ số khả năng thanh toán	23,9	339,9	
2	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,73	21,7	
	- Hệ số thanh toán nhanh	1,73	21,5	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu			
3	+ Hệ số nợ /Tổng tài sản	0,0419	0,0029	
4	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,0437	0,0029	
5	<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
6	+ Vòng quay hàng tồn kho	-	-	
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,1284	0,1426	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,9089	0,9015	
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,1244	0,1289	

	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,1167	0,1286	
	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,9088	0,9015	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

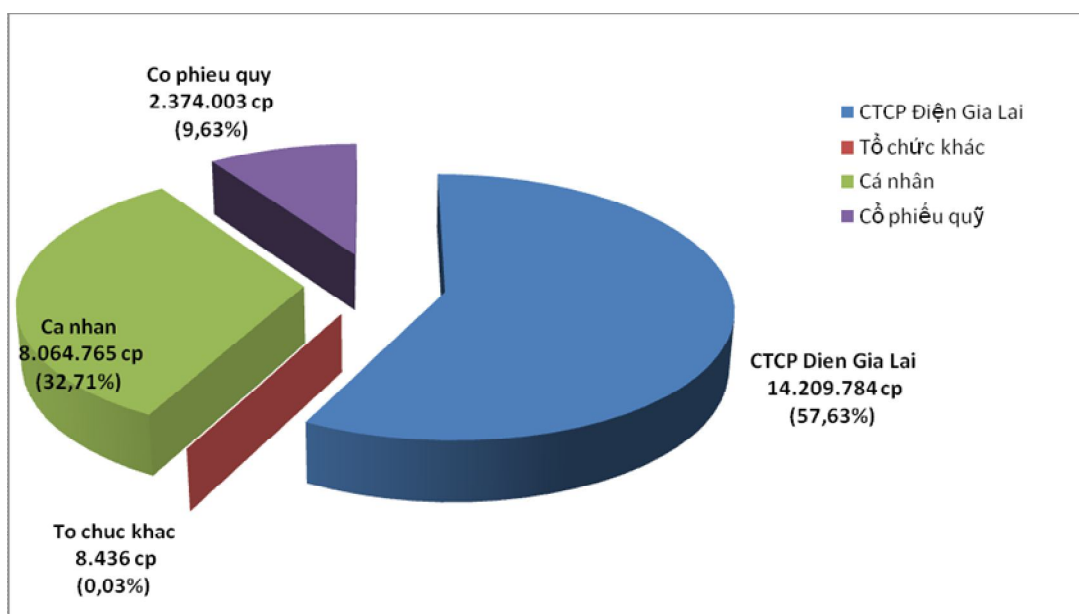
a) Cổ phần :

Tổng số cổ phiếu : 24.656.988 cổ phiếu

Số cổ phiếu đang lưu hành : 22.282.985 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông

Biểu đồ:



STT	Danh mục	Số lượng	Tỷ lệ %
I	TỔ CHỨC	14.218.220	57,67
1	Công ty CP Điện Gia Lai	14.209.784	57,63
2	Tổ chức trong nước	123	0,005
3	Tổ chức nước ngoài	8.313	0,033
II	CÁ NHÂN	8.064.765	32,70
1	Trong nước	8.059.031	32,68
2	Nước ngoài	5.734	0,023
III	CỔ PHIẾU QUỸ	2.374.003	9,63
IV	TỔNG CỘNG	24.656.988	100

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2012, thực hiện chủ trương của HĐQT về cấu trúc lại nguồn vốn đầu tư theo hướng tập trung, giảm các vốn đầu tư dàn trải với giá trị nhỏ và chưa đem lại lợi nhuận. Công ty thoái vốn đầu tư từ các đơn vị liên kết về, bao gồm:

- Thoái vốn đầu tư vào Công ty CP Ayun Thượng: 226,8 triệu đồng.
- Thoái vốn đầu tư vào Công ty Điện Cao su Gia Lai: 5,310 tỷ đồng

Với số tiền thoái vốn đầu tư nói trên cùng với quỹ đầu tư PT, Công ty đã đầu tư mua lại cổ phiếu quỹ trong năm với giá trị 5,509 tỷ đồng.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ :

Cổ phiếu quỹ hiện tại : 2.374.003 cổ phần

Trong năm Công ty đã đăng ký mua 01 đợt cổ phiếu quỹ và 01 đợt chuyển tiếp từ năm 2011 sang.

- Số lượng đã mua : 604.860 cổ phần
- Thời gian thực hiện : Từ ngày 01/01/2012 đến 13/02/2012 và từ 10/5/2012 đến ngày 10/7/2012
- Số lượng cổ phiếu quỹ có đến 31/12/2011: 1.769.143 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ có đến 31/12/2012: 2.374.003 cổ phiếu
- Nguồn vốn mua : Nguồn vốn đầu tư hoàn lại, quỹ đầu tư phát triển.
- Tổng giá trị mua : 5.509.423.390 đồng.
- Giá mua bình quân : 9.109 đồng/cổ phần

e) Các chứng khoán khác : Không có

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2012 vừa qua, trong bối cảnh khó khăn chung của kinh tế trong nước với mức lạm phát và lãi suất cao thì chắc khó có doanh nghiệp nào không gặp khó khăn.

Tuy nhiên đối với Công ty CP Đầu tư Điện Tây Nguyên lại có những đặc thù riêng biệt. Tính ổn định của ngành nghề và thời tiết trong năm thuận lợi nên sản xuất các nhà máy thủy điện trong năm đạt và vượt kế hoạch.

Một thuận lợi của Công ty là hiện không có nợ vay Ngân hàng, do đó không bị áp lực và giảm thiểu nhiều rủi ro trong điều kiện lãi suất tăng rất cao hiện nay.

Vì vậy năm 2012 tình hình kinh doanh Công ty luôn ổn định.

Tuy vậy dưới tác động của khó khăn tiền tệ, lãi suất trong 02 năm qua thì các định hướng kế hoạch của công ty đều thay đổi và điều chỉnh theo hướng thận trọng, tạm dừng đầu tư mới hoặc đầu tư bổ sung. Điều này đã hạn chế mức tăng trưởng của TIC và tỷ suất lợi nhuận tạo ra không theo kịp với tốc độ lạm phát và lãi suất.

- Cổ tức đã chi trả trong năm như sau:

Chi cổ tức đợt 1 bằng tiền mặt 12% (1200đ/cp) : 26.739.582.000 đồng

Chi cổ tức đợt 2 bằng tiền mặt 3% (300đ/cp) : 6.684.895.500 đồng

- Phân phối lợi nhuận sau thuế và mức chi cổ tức năm 2012: (đvt: đồng)

- Lợi nhuận sau thuế	30.012.543.000
+ Trích quỹ đầu tư phát triển	73.658.000
+ Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi	150.062.000
+ Trích thưởng vượt KH	219.970.000
- Lợi nhuận còn lại	29.568.851.000
- Lợi nhuận giữ lại năm trước	5.019.625.000
- Tổng lợi nhuận	34.588.477.000
- Cổ tức chia (15%)	33.424.477.500
- Lợi nhuận còn lại	1.163.999.500

Việc phân phối lợi nhuận và chi cổ tức được thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2012.

Tổng kết năm 2012, kết quả thực hiện là tương đối khả quan, chỉ tiêu chính về sản xuất điện đạt và vượt so với KH; cụ thể như sau :

Stt	Các chỉ tiêu	KH năm 2012	Thực hiện 2012	% đạt
1	Sản xuất KD điện (Kwh) - Điện thương phẩm	75.648.570	79.838.508	105,5
2	Tổng doanh thu (1000 đ) - DT bán hàng hóa dịch vụ. - DT từ liên doanh (t/chính) - DT khác	31.044.250 2.181.759 28.862.491 -	33.291.977 2.657.711 30.634.266 -	107,2 121,8 106,1 -
3	Tổng chi phí (1000 đ)	3.230.868	3.279.434	101,5
4	Lợi nhuận trước thuế (1000 đ)	27.813.382	30.012.543	107,9
5	Thuế TNDN (1000 đ)	-	-	-
6	Lợi nhuận sau thuế (1000 đ)	27.813.382	30.012.543	107,9
7	EPS cp đang lưu hành (đ/cp)	1.300	1.347	

- Chỉ tiêu SL điện bao gồm 01 nhà máy Công ty sở hữu và 06 nhà máy liên doanh được chiết tính theo tỷ trọng vốn góp.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Tài sản Công ty chủ yếu là tài sản cố định và khoản đầu tư tài chính dài hạn (vốn góp liên doanh đầu tư các nhà máy thủy điện), tài sản lưu động không đáng kể.

Các khoản phải thu đều là ngắn hạn và thuộc diện thanh toán nhanh giữa Công ty với Công ty CP Điện Gia Lai (bên liên doanh)

Công ty không có tài sản xấu (ngắn hạn, dài hạn) cũng như nợ phải thu khó đòi.

(Xin tra cứu Báo cáo tài chính năm 2012 đã kiểm toán)

b) Tình hình nợ phải trả:

Tính đến thời điểm 31/12/2012, số nợ phải trả của Công ty là 686.890.776 đồng, chủ yếu là các khoản nợ trong thanh toán ngắn hạn.

Công ty không có nợ vay, nợ phải trả xấu, không có chênh lệch tỷ giá hối đoái.

(Xin tra cứu Báo cáo tài chính năm 2012 đã kiểm toán)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Do điều kiện đặc thù, Văn phòng Công ty tổ chức theo nhóm làm việc, gọn nhẹ có tính hợp tác linh hoạt, CNV đáp ứng được nhiều công việc khác nhau của Công ty.

Chính sách việc làm của Công ty là hiệu quả gắn liền với bảo đảm và nâng cao thu nhập để người lao động có điều kiện gắn bó lâu dài với Công ty.

TIC khuyến khích và tạo điều kiện CBCNV học tập, tiếp cận, cập nhật những kiến thức mới nhất trong công việc, đặc biệt là công tác quản trị và ứng dụng công nghệ thông tin. Mục tiêu trong công tác quản lý của Công ty là luôn thay đổi để chuyên nghiệp trong hoạt động và tiếp cận với thời đại.

Ứng dụng rộng rãi các phương tiện Email, Website, các phần mềm tiện ích làm công cụ chủ yếu trong quản lý.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Với năng lực SX hiện có, lợi thế giá thành đầu tư các nhà máy rất thấp (14 tỷ/MW) và giá bán điện thị trường đang có chiều hướng tốt hơn, triển vọng doanh thu và lợi nhuận TIC từ năm 2012 trở đi sẽ được luôn bảo đảm ở mức cao.

Theo kế hoạch trong năm 2013, với quan điểm thận trọng và xem xét TIC sẽ tạm ngừng đầu tư mới; trong năm sẽ mua thêm 01 triệu cổ phiếu quỹ, phấn đấu đến năm 2015 nâng số cổ phiếu quỹ sở hữu lên 5 triệu cp. Giá cổ phiếu TIC hiện nay tương đối thấp, TIC cho rằng mua cổ phiếu quỹ là một kênh đầu tư có hiệu quả và an toàn nhất trong giai đoạn hiện nay. Hơn nữa cũng là giải pháp **Cô đặc** cổ phiếu nhằm gia tăng lợi tức cho cổ đông hiện hữu.

Với triển vọng nền kinh tế sẽ hồi phục và tăng trưởng trong thời kỳ 2014 - 2016, khi đó đầu tư sẽ thuận lợi và ít rủi ro hơn.

Kế hoạch đầu tư và mở rộng ngành nghề sẽ được Công ty tiếp tục xem xét khi Kinh tế vĩ mô phục hồi ổn định. Trong đó các lĩnh vực được Công ty ưu tiên như dịch vụ tư vấn xây dựng & sửa chữa các nhà máy điện, cung ứng vật tư thiết bị thủy điện, đầu tư cao su, mía đường và các loại cây công nghiệp...

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Kết thúc năm tài chính 2012, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đạt kết quả như sau :

T T	Các chỉ tiêu	KH năm 2012	Thực hiện 2012	% hoàn thành
1	Điện thương phẩm (Kwh)	75.648.570	79.838.508	105,5
2	Tổng doanh thu (1000 đồng)	31.044.250	33.291.977	107,2
3	Tổng chi phí (1000 đồng)	3.230.868	3.279.434	101,5
4	Lợi nhuận trước thuế (1000 đồng)	27.813.382	30.012.543	107,9
5	Lợi nhuận sau thuế (1000 đồng)	27.813.382	30.012.543	107,9
6	Cổ tức thực hiện	15%	15%	100

Theo bảng tổng hợp trên, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch cả về doanh thu, lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 đã đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của ban Giám đốc Công ty

Tổng kết năm 2012, Giám đốc Công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong điều hành các hoạt động của Công ty, chuẩn bị các nội dung báo cáo và trình HĐQT xem xét, phê duyệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành.

Giám đốc Công ty là thành viên HĐQT nên việc duy trì chế độ báo cáo thực hiện thường xuyên. Hàng tháng, quý cho HĐQT về tình hình tài chính, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :

Với nhận định tình hình kinh tế trong năm 2013 vẫn còn nhiều khó khăn, rủi ro tiềm ẩn; Hội đồng quản trị chủ trương quan điểm thận trọng trong năm 2013, không đặt chỉ tiêu tăng trưởng, định hướng phát triển Công ty theo hướng ổn định - bền vững. Vì vậy HĐQT công ty có những kế hoạch chung trong năm 2013 như sau :

- Chưa có kế hoạch đầu tư mới, đầu tư bổ sung; tập trung vào các nhà máy hiện có, phát huy khả năng nội tại, rà soát cơ cấu lại vốn, nguồn vốn nhằm nâng hiệu suất sinh lời cao nhất

- Giá bán điện đã và đang tiến đến thị trường cạnh tranh theo chủ trương của Chính phủ. Đây là tín hiệu lạc quan cho ngành điện nói chung và Công ty nói riêng, sẽ giúp tăng doanh thu và kích thích thúc đẩy đầu tư.

Công ty tái xác định bước đi chủ yếu là vừa **đẩy mạnh sản xuất** để tăng doanh thu lợi nhuận, bảo đảm ổn định vừa **tiếp tục đầu tư** để tăng trưởng. Tuy nhiên các bước thực hiện luôn phải thận trọng và được điều chỉnh dựa trên tình hình kinh tế vĩ mô.

TIC có những nhà máy thủy điện đã đầu tư với giá thành thấp, đây là lợi thế cơ bản. Với xu hướng giá điện đang tiến đến thị trường cạnh tranh, triển vọng doanh thu và lợi nhuận TIC sẽ tăng trưởng cao.

Bảo đảm ổn định, thận trọng và tìm kiếm cơ hội đầu tư khi điều kiện cho phép là định hướng trong kế hoạch đến năm 2015 của TIC.

Định hướng trong năm 2013, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư Điện Tây Nguyên sẽ tiếp tục phát huy các mặt hoạt động của mình, xây dựng hoàn thiện các chuẩn mực hoạt động của Công ty, luôn kiên định nguyên tắc “vì quyền lợi cao nhất của cổ đông và chịu trách nhiệm cao nhất trước cổ đông trong mọi mặt hoạt động của Công ty”. Bên cạnh đó, HĐQT cũng sẽ đẩy mạnh sự phối hợp hài hòa mối quan hệ lợi ích giữa cổ đông, người lao động, xã hội và chính quyền địa phương, từ đó làm cho công tác quản trị Công ty luôn đạt hiệu quả cao nhất.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :

Hội đồng quản trị TIC có 5 thành viên, trong đó có 4 thành viên thuộc đơn vị cổ đông chi phối (GEC) và 1 thành viên là cổ đông bên ngoài. Các thành viên trong HĐQT đều có trình độ quản lý và nắm giữ số cổ phần lớn, có lợi ích gắn liền với công ty.

Trong năm ông Tân Xuân Hiến thành viên Hội đồng quản trị đã có đơn xin từ nhiệm kể từ ngày 01/10/2012, số lượng thành viên HĐQT khuyết này Hội đồng quản trị sẽ báo cáo và bầu bổ sung tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

TÓM TẮT LÝ LỊCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Ông PHAN THANH LẠC

Chủ tịch HĐQT TIC



- Sinh ngày : 03/8/1960
- Quê quán: Giao Xuân, Giao Thủy - Nam Định.
- Trình độ chuyên môn: Đại học tài chính kế toán.
- Địa chỉ thường trú : 14 Sư Vạn Hạnh, Tp.Pleiku, Gia Lai
- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Điện Gia Lai, Giám đốc công ty CP Ayun thượng; Chủ tịch HĐQT Công ty CP thủy điện Kênh Bắc Ayunhạ; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Điện Tây Nguyên
- Số cổ phần sở hữu : 108.186 cổ phần
- Ông Phan Thanh Lạc là người được Công ty CP Điện Gia Lai (GEC) ủy quyền đại diện cho 3.944.359 cổ phần TIC mà GEC đang sở hữu.

Những người có liên quan sở hữu cổ phiếu TIC :

Vợ : Nguyễn Thị Điều, Sở hữu : 84.761 cổ phần

2. Ông HUỖNH ĐOAN

Thành viên HĐQT - Giám đốc TIC



- Sinh ngày: 27/3/1960
- Quê quán: Tỉnh An, Sơn Tịnh - Quảng Ngãi.
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán, Cử nhân quản trị kinh doanh.
- Địa chỉ thường trú: 189 Nguyễn Huệ, thị trấn Đắk Đoa - Gia Lai.
- Chức vụ hiện nay: Giám đốc điều hành, Thành viên Hội đồng quản trị TIC.
- Số cổ phần sở hữu : 30.900 cổ phần
- Ông Huỳnh Đoan là người được Công ty CP Điện Gia Lai (GEC) ủy quyền đại diện cho 2.712.268 cổ phần TIC mà GEC đang sở hữu.

Những người có liên quan sở hữu cổ phiếu TIC :

Em: Huỳnh Văn Minh – sở hữu 1000 cổ phần

3. Ông NGUYỄN VĂN GIANG

Thành viên HĐQT



- Sinh ngày : 02/10/1959
- Quê quán : Nghi Lộc, Nghệ An
- Trình độ CM : Kỹ sư chế tạo máy
- Địa chỉ thường trú: D1/22 KĐT Nam Thăng Long, Q.Tây Hồ, TP Hà Nội
- Chức vụ hiện nay : Phó tổng Giám đốc Công ty CP chế tạo thiết bị điện – Đông Anh – Hà Nội ; thành viên HĐQT TIC
- Số cổ phần sở hữu: 187.334 cổ phần

4. Ông ĐINH VĂN HIỆP

Thành viên HĐQT



- Sinh năm : 1974
- Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam
- Quê quán : Bình Phan, Chợ Gạo - Tiền Giang.
- Trình độ CM : Kỹ sư Điện tử, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh.
- Địa chỉ thường trú: Đường số 25, Phường Tân Quy, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh
- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Điện cao Su Gia Lai; Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Điện Tây Nguyên
- Ông Đinh Văn Hiệp là người được Công ty CP Điện Gia Lai (GEC) ủy quyền đại diện cho 2.712.268 cổ phần

TIC mà GEC đang sở hữu.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : Vì mô hình quản trị công ty tương đối nhỏ nên HĐQT không thành lập các tiểu ban mà phân công cho các thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách từng lĩnh vực trong Công ty.

c) Hoạt động của HĐQT

HĐQT chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc quản trị Công ty theo quy định của Pháp luật và điều lệ công ty.

Tập thể HĐQT đưa ra những chủ trương, định hướng dài hạn phù hợp với mục tiêu của Công ty, đồng thời chỉ đạo và giám sát Ban điều hành Công ty thực hiện các chỉ tiêu ĐHCĐ đề ra.

Trong năm 2012, trước những điều kiện bất lợi của kinh tế biến động; HĐQT đã thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động SXKD của Công ty và đã đưa ra những chủ trương điều chỉnh kịp thời và có hiệu quả đã giúp Công ty giảm thiểu nhiều áp lực và rủi ro;

HĐQT có các cuộc họp định kỳ và bất thường để đưa ra những chủ trương về điều chỉnh kế hoạch đầu tư các dự án, góp ý kế hoạch kinh doanh, cấu trúc vốn & nguồn vốn đầu tư...

• Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc sau đây gọi chung là **Ban Điều hành**. Đoàn kết, hợp tác, chuyên nghiệp là phương châm của Ban điều hành TIC; Hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc luôn có sự phối hợp gắn kết.

Từng thành viên HĐQT, BKS được phân công phụ trách theo dõi từng lĩnh vực của Công ty và có báo cáo trong các cuộc họp.

Ban Điều hành TIC thực hiện cơ chế thông tin công việc thông qua Email, hội ý bằng điện thoại, nhằm đưa ra những chủ trương chính sách nhanh chóng và kịp thời nhất để giải quyết các vấn đề có yêu cầu thời gian.

Ban Điều hành TIC lấy hiệu quả làm thước đo và thông tin minh bạch làm uy tín cho quá trình hoạt động của mình.

Trong năm 2012 HĐQT đã tổ chức 6 phiên họp thường kỳ để thông qua các vấn đề liên quan đến công tác quản trị Công ty. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị luôn kịp thời và phù hợp tình hình thực tế của Công ty, cụ thể như sau :

• **Phiên họp lần 1 (ngày 24/02/2012)** : Đã thông qua

1. Thống nhất thời gian, địa điểm và chương trình tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2012

2. Đối với kế hoạch SXKD năm 2012, giao Ban điều hành xây dựng lại sau khi có kết quả thực hiện năm 2011 và báo cáo cho HĐQT trước ngày 12/3/2012 trong đó cần điều chỉnh lại một số chỉ tiêu cho phù hợp với tình hình thực tế.

3. HĐQT thống nhất tạm chi thù lao HĐQT, BKS năm 2012 theo đề xuất của Ban điều hành tương đương mức năm 2011, trong đó bổ sung thêm thù lao Thư ký HĐQT là 1.000.000 đồng/tháng

• **Phiên họp lần 2 (ngày 04/4/2012)** : Đã thông qua

1. Thống nhất báo cáo của Ban điều hành về tổng kết hoạt động SXKD năm 2011 và kế hoạch SXKD năm 2012 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định.

2. Thống nhất các nội dung, chương trình Đại hội cổ đông thường niên 2012.

• **Phiên họp lần 3 (ngày 20/4/2012)** : Đã thông qua

Thống nhất mua cổ phiếu quỹ đợt 1/2012 với số lượng 500.000 cổ phiếu bằng nguồn vốn đầu tư hoàn lại và quỹ đầu tư phát triển của Công ty.

• **Phiên họp lần 4 (ngày 21/8/2012)** : Đã thông qua

1. Thống nhất báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2012 với những chỉ tiêu như sau:

- Sản xuất điện	:	22.638.481 Kwh
- Tổng doanh thu	:	2.390.557.000 đồng
- Tổng chi phí	:	1.448.128.000 đồng
- LN trước thuế	:	942.429.000 đồng
- Thuế TNDN	:	2.209.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	940.220.000 đồng

2. Kế hoạch mua cổ phiếu quỹ:

- Thống nhất tiếp tục mua cổ phiếu quỹ đợt 2 năm 2012 là 500.000 cổ phần từ tháng 9/2012, giao Ban điều hành căn cứ tình hình thị trường trình Chủ tịch quyết định giá mua trên cơ sở có lợi nhất cho Công ty.

- Nguồn mua: Vốn đầu tư hoàn lại + nguồn chuyển nhượng vốn ở GRC và GAC

3. Bổ nhiệm nhân sự Kế toán trưởng Công ty:

Thống nhất bổ nhiệm nhân sự theo đề xuất của Ban điều hành, bổ nhiệm Bà Đặng Nguyễn Thị Kim Loan giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty kể từ ngày 01/9/2012.

4. Các nội dung quan trọng khác:

- Giao Ban điều hành hoàn thành BCTC quý III/2012 trình HĐQT trước ngày 10/10/2012 để HĐQT xem xét.

- Thống nhất chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp và cổ phần của TIC tại Công ty CP Điện cao su (GRC) và Công ty CP Ayun Thượng (GAC) cho GEC, với giá chuyển nhượng 10.000đ/cp và 100.000đ/chứng chỉ nhận nợ (GRC). Giao Ban điều hành thực hiện trong tháng 8/2012.

- Thống nhất nâng bậc lương cho Ông Huỳnh Đoan – Giám Đốc điều hành từ bậc lương đang hưởng bậc 19 lên bậc 20 theo Quy chế tiền lương của Công ty, áp dụng kể từ kỳ lương tháng 9/2012.

- Thống nhất cho ông Huỳnh Đoan kiêm thêm một số công việc tại GEC theo đề nghị của HĐQT GEC.

• Phiên họp lần 5 (ngày 01/10/2012) : Đã thông qua

1. Thống nhất thôi nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư Điện Tây Nguyên đối với Ông Tân Xuân Hiến theo nguyện vọng cá nhân thời gian thôi nhiệm kể từ ngày 01/10/2012.

2. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo việc thay đổi Thành viên của Hội đồng quản trị trong Đại hội đồng cổ đông gần nhất để Đại hội đồng cổ đông thông qua theo đúng quy định của Điều lệ Công ty cổ phần đầu tư Điện Tây Nguyên.

• Phiên họp lần 6 (ngày 15/10/2012) : Đã thông qua

1. Theo báo cáo tình hình thực hiện 9 tháng đầu năm 2012 do Ban điều hành lập, HĐQT biểu dương và chúc mừng Ban điều hành đã nỗ lực phấn đấu trong công tác quản lý vận hành kinh doanh, kết quả doanh thu và lợi nhuận 9 tháng đầu năm 2012 đạt trên 80% kế hoạch năm, cụ thể với những chỉ tiêu chính như sau:

- Sản xuất điện	: 57.040.000 Kwh
- Tổng doanh thu	: 24.726.000.000 đ
- Tổng chi phí	: 2.359.000.000 đ
- LN trước thuế	: 22.367.000.000 đ
- Lợi nhuận còn lại	: 22.367.000.000 đ

Lợi nhuận năm trước còn lại : 5.019.000.000 đ

Tổng LN chưa phân phối : 27.387.000.000 đ

2. Kế hoạch quý IV năm 2012

Giao Ban điều hành triển khai thực hiện kế hoạch quý IV; phấn đấu đạt và vượt kế hoạch năm 2012 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên giao.

3. Chốt danh sách cổ đông, chi trả cổ tức còn lại năm 2011 và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2012

Căn cứ vào kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm 2012, HĐQT thống nhất biểu quyết tỷ lệ tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2012 là 12% (trong đó bao gồm cả lợi nhuận còn lại năm 2011), chốt danh sách cổ đông ngày 31/10/2012, thời gian chi trả cổ tức là ngày 20/12/2012. Giao cho Ban điều hành hoàn thành thủ tục báo cáo các cơ quan thẩm quyền theo đúng quy định nhà nước.

4. Kế hoạch SXKD năm 2013:

Giao Ban điều hành triển khai xây dựng kế hoạch SXKD năm 2013 chi tiết trình HĐQT xem xét quyết định trong kỳ họp cuối tháng 11/2012.

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty gồm có 03 người, 01 trưởng ban và 02 thành viên. Có trình độ kế toán quản trị theo dõi, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty.

DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Bà TRẦN THỊ PHƯƠNG - Trưởng Ban Kiểm soát



- Sinh ngày : 26/11/1978
- Quê quán : Phổ An, Đức Phổ, Quảng Ngãi
- Trình độ chuyên môn: Đại học tài chính – Kế toán
- Địa chỉ thường trú : 39 Thống Nhất, Tp. Pleiku, Gia Lai
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng, trưởng phòng Tài chính – Kế toán Công ty CP Điện Gia Lai; Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần đầu tư Điện Tây Nguyên.

2. Ông NGUYỄN XUÂN THANH

Thành viên Ban kiểm soát



- Sinh ngày : 20/01/1965
- Quê quán : An Nhơn, Bình Định
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân quản trị - Kinh doanh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 1, phường Thống Nhất, Tp. Pleiku, Gia Lai
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần mía đường nhiệt điện Gia Lai ; Thành viên ban kiểm soát TIC.
- Số cổ phần nắm giữ: 12.479 cổ phần

3. Ông TRƯƠNG VĂN LÂN

Thành viên Ban kiểm soát



- Sinh ngày : 14/01/1968
- Quê quán : Phong Hiền, Hương Điền, Thừa Thiên Huế
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Toán tin
- Địa chỉ thường trú : 427 Thống Nhất, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai
- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng phòng Kế hoạch đầu tư Công ty cổ phần Điện Gia Lai; thành viên Ban kiểm soát TIC.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thực hiện giám sát HĐQT và Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Trong năm, Ban Kiểm soát xem xét kế hoạch chi phí, kiểm tra quy trình thực hiện chế độ tài chính nhằm phòng tránh những rủi ro thất thoát trong công tác quản lý; Thẩm định tính hợp lý & chính xác các báo cáo tình hình kinh doanh, các báo cáo của Hội đồng quản trị.

Phối hợp với Kiểm toán độc lập, kiểm soát Công ty xem xét, thẩm định báo cáo tài chính năm làm cơ sở để trình báo cáo đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát :

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích :

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao 2012 (đ)	Lương	Thưởng 2012 (đ)	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị					
1	Phan Thanh Lạc	Chủ tịch	58.500.000			58.500.000
2	Tân Xuân Hiến	Thành viên	27.000.000			27.000.000
3	Huỳnh Đoan	"	39.000.000			39.000.000
4	Nguyễn Văn Giang	"	39.000.000			39.000.000
5	Đinh Văn Hiệp	"	39.000.000			39.000.000
II	Ban kiểm soát					
1	Trần Thị Phương	Trưởng ban	39.000.000			39.000.000
2	Nguyễn Xuân Thanh	Thành viên	15.600.000			15.600.000
3	Trương Văn Lân	Thành viên	15.600.000			15.600.000
III	Giám đốc					
1	Huỳnh Đoan			190.754.227		190.754.227

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty CP Điện Gia Lai	13.313.254	53,99	14.209.784	57,63	mua
2	Phan Thanh Lạc	63.836	0,26	108.186	0,44	mua

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty :

Hội đồng quản trị chưa có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty theo quy định của pháp luật về quản trị Công ty. Nguyên nhân là trong năm các cơ quan quản lý không mở các lớp đào tạo về quản trị Công ty. Kế hoạch trong năm 2013 và các năm tới Công ty sẽ quan tâm và tìm các lớp đào tạo để tạo điều kiện cho các thành viên hội đồng quản trị theo học nhằm quản trị công ty một cách có hiệu quả hơn.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính quý và năm của TIC được lập đầy đủ, mức độ chính xác cao phục vụ cho công tác quản trị của Công ty và công bố thông tin theo quy định đối với Công ty niêm yết. Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán bởi kiểm toán độc lập

(Báo cáo tài chính năm 2012 chi tiết kèm theo trang sau)

VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

Đơn vị kiểm toán độc lập và ý kiến

Công ty TNHH kiểm toán và kế toán (AAC)

Địa chỉ : 217 Nguyễn Văn Linh, quận Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng

Điện thoại : 0511.3655886 Fax : 0511.3655887

Website : www.aac.com.vn

PHỤ LỤC : BÁO CÁO TÀI CHÍNH & BÁO CÁO KIỂM TOÁN
CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC
THÀNH VIÊN QUỐC TẾ CỦA POLARIS INTERNATIONAL

Trụ sở chính
 217 Nguyễn Văn Linh, Q.Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
 Tel: 84.511.3655886; Fax: 84.511.3655887
 Email: aac@dnng.vnn.vn
 Website: http://www.aac.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh
 47-49 Hoàng Sa (Tầng 5 Tòa nhà Hoàng Đan)
 Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
 Tel: 84.8.39102235; Fax: 84.8.39102349
 Email: aac.hcm@aac.com.vn

Số: 266/BCKT-AAC**Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2013****BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

Kính gửi: Hội đồng quản trị, Giám đốc và các Cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Điện Tây Nguyên

Chúng tôi đã kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2012, gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 19/03/2013 của Công ty Cổ phần Đầu tư Điện Tây Nguyên (sau đây gọi tắt là “Công ty”) đính kèm từ trang 5 đến trang 24. Các Báo cáo tài chính này được lập theo Chế độ kế toán Việt Nam.

Trách nhiệm của Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty và của Kiểm toán viên

Việc lập các Báo cáo tài chính này là trách nhiệm của Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là dựa trên các bằng chứng kiểm toán để đưa ra ý kiến độc lập của mình về tính trung thực và hợp lý của các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Cơ sở đưa ra ý kiến

Chúng tôi đã tiến hành công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Theo đó, chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong các Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của mình.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên mọi khía cạnh trọng yếu thì các Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2012 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2012, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày báo cáo tài chính.

Lê Khắc Minh

Phó Tổng Giám đốc

Chứng chỉ KTV số Đ.0103/KTV

Nguyễn Trung Dũng

Kiểm toán viên

Chứng chỉ KTV số 1380/KTV

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Ngày 31 tháng 12 năm 2012

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2012 VND	31/12/2011 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		14.892.921.039	17.791.514.602
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	6.720.319.286	353.978.382
1. Tiền	111		101.099.286	353.978.382
2. Các khoản tương đương tiền	112		6.619.220.000	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		6.131.653.333	17.297.875.568
1. Phải thu khách hàng	131		295.239.324	121.077.251
2. Trả trước cho người bán	132		21.450.000	-
3. Các khoản phải thu khác	135	6	5.814.964.009	17.176.798.317
IV. Hàng tồn kho	140		134.371.433	7.253.241
1. Hàng tồn kho	141	7	134.371.433	7.253.241
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.906.576.987	132.407.411
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	-
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	8	6.576.987	964.219
3. Tài sản ngắn hạn khác	158	9	1.900.000.000	131.443.192
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		218.558.956.137	227.864.407.255
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		1.712.201.410	2.004.383.422
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	1.667.201.410	2.004.383.422
- Nguyên giá	222		4.890.381.007	4.890.381.007
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(3.223.179.597)	(2.885.997.585)
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		45.000.000	-
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		209.170.183.873	217.353.610.779
1. Đầu tư dài hạn khác	258	11	209.170.183.873	217.353.610.779
2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		7.676.570.854	8.506.413.054
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		7.676.570.854	8.506.413.054
2. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		233.451.877.176	245.655.921.857

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2012 VND	31/12/2011 VND
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		686.890.776	10.284.439.745
I. Nợ ngắn hạn	310		686.890.776	10.284.439.745
1. Phải trả người bán	312		13.500.000	-
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	12	25.882.876	50.008.290
3. Chi phí phải trả	316	13	139.589.600	81.963.240
4. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	14	111.512.541	10.120.096.110
5. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		396.405.759	32.372.105
II. Nợ dài hạn	330		-	-
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		232.764.986.400	235.371.482.112
I. Vốn chủ sở hữu	410	15	232.764.986.400	235.371.482.112
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	15	246.569.880.000	246.569.880.000
2. Cổ phiếu quỹ	414	15	(26.791.024.482)	(21.281.601.092)
3. Quỹ đầu tư phát triển	417	15	5.137.235.865	5.063.577.616
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	15	7.848.895.017	5.019.625.588
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		233.451.877.176	245.655.921.857

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
1. Doanh thu bán hàng & cc dịch vụ	01	16	2.657.711.017	2.060.822.672
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	16	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10	16	2.657.711.017	2.060.822.672
4. Giá vốn hàng bán	11	17	1.400.431.243	1.148.790.913
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	20		1.257.279.774	912.031.759
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	18	30.634.266.765	29.472.271.095
7. Chi phí tài chính	22		831.660.382	829.842.200
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		829.842.200	829.842.200
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		1.045.842.825	893.903.175
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		30.014.043.332	28.660.557.479
11. Thu nhập khác	31		-	1.079.488
12. Chi phí khác	32	19	1.500.000	-
13. Lợi nhuận khác	40		(1.500.000)	1.079.488
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	20	30.012.543.332	28.661.636.967
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	20	-	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	20	30.012.543.332	28.661.636.967
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	20	1.333	1.223

Pleiku, ngày 12 tháng 4 năm 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN TÂY NGUYÊN

Chủ tịch HĐQT



Phan Thanh Lạc